

Bản án số: 34/2019/HS-PT

Ngày: 03-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lộc

Các Thẩm phán: Ông Bích Văn Nhiên, bà Lê Thị Thanh Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Trọng Kha – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo Lê Hữu Ph và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc

- Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Lê Hữu Ph (Tên gọi khác: Ph Hô) - Sinh năm 1980 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố PC, thị trấn PL, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu Th và bà Nguyễn Thị T; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

2/ Lê Hữu L - Sinh năm 1982 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố PC, thị trấn PL, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu Th và bà Nguyễn Thị T; Có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

3/ Nguyễn Văn S (Tên gọi khác: Út) - Sinh năm 1990 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn 2, xã HS, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Phạm Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

4/ Võ Văn H (Tên gọi khác: Vũ Văn H) - Sinh năm 1980 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn 1, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc H (đã chết) và bà Vũ Thị T; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 22/7/2002 bị Tòa án nhân dân huyện HTB xử phạt 12 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt 30/04/2003, chưa thi hành phần án phí; Ngày 14/12/2004 bị Tòa án nhân dân huyện HTB xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt 04/11/2005, chưa thi hành phần án phí; Ngày 26/03/2007 bị Tòa án nhân dân huyện HTB xử phạt 3 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt 23/7/2009, chưa thi hành phần án phí; Ngày 26/8/2010 bị Tòa án nhân dân huyện HTB xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt 23/05/2014, chưa thi hành phần án phí.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

5/ Lê Hữu Ph (Tên gọi khác: Út) - Sinh năm 1984 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố PC, thị trấn PL, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B và bà Phạm Thị Tr; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/01/2005 bị Tòa án nhân dân huyện HTB tuyên phạt 02 năm tù, về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 01/3/2007, đã xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

6/ Trần Văn Tr (Tên gọi khác: Bờm) - Sinh năm 1992 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn SĐ, xã HS, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Nh; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 21/03/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phúc thẩm phạt 06 tháng tù về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 28/HSPT, chấp hành xong hình phạt ngày 19/10/2016, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/01/2005 bị Tòa án nhân dân huyện HTB tuyên phạt 02 năm tù, về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 01/3/2007, đã xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

7/ Trần Văn Ch - Sinh năm 1973 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố PC, thị trấn PL, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ (đã chết) và bà Phạm Thị B; Có vợ và 02 con;

Tiền án: Ngày 31/3/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phúc thẩm phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng, về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”, theo bản án số 48/2015/HSPT, chưa thi hành phần dân sự, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/5/1994 bị Tòa án quân sự khu vực II, quân khu 5, xử phạt 30 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích” và “Đào ngũ”, chấp hành xong hình phạt ngày 14/02/1996, đã xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Hữu Th không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ ngày 07/01/2018, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp cùng Công an thị trấn Phú Long tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang 29 đối tượng đang tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “xóc đĩa” thắng - thua bằng tiền tại bãi đất trống trong khu vực nghĩa trang thuộc Khu phố PC, thị trấn PL, huyện HTB. Thời gian từ ngày 04/01/2018 đến ngày 07/01/2018, Lê Hữu Ph cùng đồng bọn đã 03 lần tổ chức đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền, tại khu vực bãi đất trống thuộc Khu phố PC, thị trấn PL cho các con bạc đến đánh bạc để thu tiền xâu. Để tổ chức sòng bạc xóc đĩa, Lê Hữu Ph chuẩn bị các công cụ dùng vào việc xóc đĩa là đĩa nhựa, chén, các con vị là cắt hình tròn con vị từ lá bài tây, tấm bạt, ghế ngồi. Giúp sức cho Lê Hữu Ph có Lê Hữu L và Nguyễn Văn S làm nhiệm vụ thu tiền xâu của người chơi sau đó giao tiền lại cho Lê Hữu Ph. Lê Hữu Ph thuê Nguyễn Hữu Th và Võ Văn H làm nhiệm vụ thay

phiên nhau xóc cái cho các con bạc đánh; thuê Trần Văn Tr làm nhiệm vụ điều khiển xe ô tô chở các con bạc đến địa điểm đánh bạc, xe ô tô loại 07 chỗ do Trúc thuê ở thành phố Phan Thiết, Lê Hữu Ph sẽ trả tiền xăng và tiền thuê xe hàng ngày; thuê Lê Hữu Ph làm nhiệm vụ điều khiển xe máy chở các con bạc đến địa điểm đánh bạc; thuê Trần Văn Ch làm nhiệm vụ canh gác bảo vệ sòng bạc và báo động khi có công an đến. Tất cả những người giúp sức cho Lê Hữu Ph đều được Lê Hữu Ph trả công bằng tiền mỗi đêm cho mỗi người từ 200.000đồng - 300.000đồng.

Hình thức tổ chức đánh bạc được quy định như sau: bộ dụng cụ dùng xóc đĩa gồm 01 chén nhựa, 01 đĩa nhựa tròn, 04 con vị hình tròn cắt từ lá bài tây, 01 bộ samco là tấm nhựa vuông có in hình các con vị, hàng đêm Võ Văn H và Nguyễn Hữu Thành thay phiên nhau làm chủ xóc cái cho các con bạc đánh ăn thua bằng tiền, chủ cái xóc xong đặt xuống, các con bạc đặt cược tiền vào các cửa chẵn hoặc lẻ, mỗi người chơi đặt cược thấp nhất từ 50.000 đồng, không giới hạn số tiền cao nhất, chủ cái chỉ xóc chứ không mở chén và không chung tiền thắng thua, sau khi người chơi đặt cược tiền trên sòng bạc xong thì một trong số những người chơi đứng ra mở chén, nếu mở chén ra hột nhị ngựa chẵn thì chẵn ăn, nếu hột nhị ngựa lẻ thì bên lẻ ăn, người mở chén là người chung tiền (làm cái) cho những người thắng bên chẵn hoặc lẻ và thu tiền của những người thua, trung bình mỗi cửa đặt từ 06 triệu đến 07 triệu đồng, tổng cộng cả hai cửa chẵn và lẻ số tiền trên sòng bạc người chơi đặt cược là khoảng 12 triệu đến 13 triệu đồng mỗi ván, hàng đêm có khoảng 40 người đến tham gia chơi đánh bạc. Khi người chơi mở chén ra 04 đồng nhị, lật ngựa 3 hay 4 đồng xanh (cùng màu) thì Lê Hữu Ph, Lê Hữu L, Nguyễn Văn S tiến hành thu tiền xâu của những người đánh bạc 05% trên số tiền đặt cược, tức là cứ 100.000 đồng thì thu 5.000 đồng, trung bình mỗi đêm thu tiền xâu trừ đi các chi phí Lê Hữu Ph thu được khoảng 3.000.000 đồng.

Như thường lệ, khoảng 21 giờ ngày 06/01/2018, Lê Hữu Ph gọi Lê Hữu L, Trần Văn Ch, Lê Hữu Ph, Nguyễn Văn S mang bát, ghế nhựa, bình đèn điện lên khu vực bãi đất trống nghĩa trang thuộc khu phố Phú Cường, thị trấn Phú Long cách nhà Phi khoảng 600 mét để tổ chức đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền cho các con bạc đến đánh bạc để thu tiền xâu, Trúc điều khiển xe ô tô 07 chỗ loại Inova, không nhớ biển số xe (xe thuê ở Phan Thiết) chở các con bạc từ các xã Hồng Sơn, Hồng Liêm, Hàm Đức... đến sòng bạc; Lê Hữu Ph điều khiển xe máy chở các con bạc đang đứng ở khu vực gần nhà Lê Hữu Ph đến sòng bạc; Trần Văn Ch làm nhiệm vụ chỉ đường cho các con bạc đi vào đến sòng bạc và canh gác báo động khi có Công an đến. Khoảng 22 giờ cùng ngày thì bắt đầu xóc đĩa đánh bạc, Võ Văn H làm xóc cái, Lê Hữu Ph, Lê Hữu L, Nguyễn Văn S thu tiền xâu, còn Nguyễn Hữu Th bận công việc nên không đến, có khoảng 29 người tham gia đánh bạc, trung bình mỗi cửa đặt từ 06 triệu đến 07 triệu đồng mỗi ván,

các con bạc đánh bạc đến khoảng 01 giờ ngày 07/01/2018 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

Thu giữ tại sòng bạc: một bộ dụng cụ xóc đĩa gồm 01 chén nhựa, 01 đĩa nhựa tròn, 04 con vị hình tròn cắt từ lá bài tây, 01 bộ samco là tấm nhựa vuông có in hình các con vị, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 21.700.000 đồng.

Thu giữ trong người các đối tượng gồm: Châu Văn Danh số tiền 6.900.000 đồng, Nguyễn Trúc Thiên 7.900.000 đồng, Lê Thị Hoa 300.000 đồng, Trần Thị Liễu 40.000 đồng, Võ Thị Ngọc Lê 1.000.000 đồng, Lê Hữu Ph 800.000 đồng, Ngô Thị Hà 1.400.000 đồng, Trần Hữu Hà 1.700.000 đồng, Nguyễn Thị Bút 5.200.000 đồng, Ngô Thị Quang Thúy 33.000.000 đồng. Tổng cộng 58.240.000 đồng.

Sau đó cơ quan tiến hành tổ tụng khám nghiệm hiện trường thu giữ: 05 tấm bạt nhựa; 01 bình điện ắc qui; 01 đoạn dây điện; 04 bóng đèn điện, 01 con dao, 01 bình nhựa, 01 võng dù, 65 ghế nhựa, 02 cây gỗ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã trao trả cho: Châu Văn Danh số tiền 5.000.000 đồng, Nguyễn Trúc Thiên 7.900.000 đồng, Ngô Thị Hà 1.400.000 đồng, Nguyễn Thị Bút 5.200.000 đồng, Ngô Thị Quang Thủy 33.000.000 đồng, Trần Hữu Hà 1.700.000 đồng, tổng 54.200.000 đồng, vì không liên quan đến vụ án. Còn lại tạm giữ 4.040.000 đồng.

Lê Hữu Ph đã tự nguyện giao nộp 6.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Tổng số tiền thu giữ là 31.740.000 đồng.

Toàn bộ các vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã quyết định:

Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (đối với Võ Văn Hậu).

Căn cứ vào Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Khoản 3 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (đối với Lê Hữu Ph).

Căn cứ vào Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 ; Điểm g, điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (đối với Trần Văn Ch).

Căn cứ vào Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (đối với Trần Văn Tr).

Căn cứ vào Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 ; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (đối với Lê Hữu L, Lê Hữu Ph).

Căn cứ vào Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (đối với Nguyễn Văn S).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; 2015; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hữu Ph (tên gọi khác : Ph Hô), Lê Hữu L, Nguyễn Văn S (tên gọi khác : Út), Võ Văn H (tên gọi khác : Vũ Văn H), Lê Hữu Ph (tên gọi khác : Út), Trần Văn Tr (tên gọi khác : Bòm), Trần Văn Ch đều phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Võ Văn H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Lê Hữu Ph 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Trần Văn Tr 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Trần Văn Ch 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Lê Hữu L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Lê Hữu Ph 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Nguyễn Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th 12 tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về biện pháp tư pháp, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 24 tháng 11 năm 2018, bị cáo Lê Hữu L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, bị cáo Trần Văn Ch kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04 tháng 12 năm 2018, các bị cáo Lê Hữu Ph, Lê Hữu Ph, Trần Văn Tr, Nguyễn Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05 tháng 12 năm 2018, bị cáo Võ Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” là đúng, không oan

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện HTB vì kháng cáo không có căn cứ

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo L xin được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Lê Hữu Ph, Lê Hữu L, Nguyễn Văn S, Võ Văn Hậu, Lê Hữu Ph, Trần Văn Tr, Trần Văn Ch đều thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” là đúng, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo L xin được hưởng án treo

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Ph, Tr, Ch, Ph, S, H, H đều khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ đêm ngày 04/01/2018 đến ngày 07/01/2018, mỗi đêm bị cáo Lê Hữu Ph có tổ chức đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền cho các con bạc đến đánh bạc để thu tiền xâu trong 3 đêm. Mỗi đêm, Lê Hữu Ph phân công Lê Hữu L, Nguyễn Văn S làm nhiệm vụ thu tiền xâu; Võ Văn Hậu, Nguyễn Hữu Thành làm nhiệm vụ thay phiên nhau xóc cái cho các con bạc đánh; Trần Văn Tr điều khiển xe ô tô và Lê Hữu Ph điều khiển xe mô tô chở các con bạc đến địa điểm đánh bạc; Trần Văn Ch làm nhiệm vụ canh gác và báo động khi có công an đến. Lê Hữu Ph trả công mỗi người 200.000 đồng. Mỗi đêm Lê Hữu Ph thu lợi khoảng 3.000.000 đồng, hai đêm Lê Hữu Ph đã thu lợi được 6.000.000 đồng. Đêm ngày 06/01/2018, Lê Hữu Ph tiếp tục tổ chức sòng bạc dưới hình thức xóc đĩa cho khoảng trên 29 người đến đánh bạc thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu tại khu vực nghĩa trang thuộc khu phố Phú Cường, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc.

Khoảng 01 giờ ngày 07/01/2018 thì lực lượng công an tỉnh Bình Thuận vào bắt quả tang thu giữ tại sòng bạc 21.700.000 đồng, một bộ dụng cụ xóc đĩa gồm 01 chén nhựa, 01 đĩa nhựa tròn, 04 con vị hình tròn cắt từ lá bài tây và thu giữ trong người các con bạc 58.240.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, các bị cáo Lê Hữu Ph, Lê Hữu L, Nguyễn Văn S, Võ Văn H, Lê Hữu Ph, Trần Văn Tr, Trần Văn Ch, đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét thấy, các bị cáo Lê Hữu Ph, Lê Hữu L, Nguyễn Văn S, Võ Văn H, Lê Hữu Ph, Trần Văn Tr, Trần Văn Ch là những công dân đã trưởng thành, lẽ ra các bị cáo phải lao động chính đáng để có thu nhập cho bản thân, nhưng vì muốn có nhiều tiền nên các bị cáo đã tổ chức cho nhiều người đánh bạc với nhau. Đây là một tệ nạn xã hội pháp luật nghiêm cấm, hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, tạo ra tâm lý hoang mang trong nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây nguy hiểm cho xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật, đã xử phạt các bị cáo Lê Hữu Ph 20 tháng tù, Trần Văn Tr 14 tháng tù, Trần Văn Ch 14 tháng tù, Lê Hữu Ph 12 tháng tù, Nguyễn Văn S 12 tháng tù, Lê Hữu L 12 tháng tù và Võ Văn H 05 năm tù là thỏa đáng, không nặng, đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Ph, Tr, Ch, Ph, S, H không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ph, Tr, Ch, Ph, S, H mà giữ y mức hình phạt tù như bản án sơ thẩm đã tuyên xử.

Đối với bị cáo L, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L cung cấp giấy ra viện của bị cáo do bị cáo bị bệnh tim, nhồi máu cơ tim và đang điều trị bệnh, nhân thân bị cáo tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị cáo có gia đình là người có công cách mạng. Hơn nữa, trong cùng vụ án này, bị cáo Ph là anh ruột của bị cáo cũng đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 20 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Vì thế, chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo L hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ph, Tr, Ch, Ph, S, H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1) Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Hữu Ph, Nguyễn Văn S, Võ Văn H, Lê Hữu Ph, Trần Văn Tr, Trần Văn Ch; giữ nguyên mức hình phạt tù đối với các bị cáo Ph, Tr, Ch, Ph, S, H

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hữu L. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện HTB, giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo Lê Hữu L và cho bị cáo L được hưởng án treo.

2) Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hữu Ph (tên gọi khác : Ph Hô), Lê Hữu L, Nguyễn Văn S (tên gọi khác : Út), Võ Văn H (tên gọi khác : Vũ Văn H), Lê Hữu Ph (tên gọi khác : Út), Trần Văn Tr (tên gọi khác : Bờm), Trần Văn Ch đều phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

3) Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Võ Văn H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4) Áp dụng Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Lê Hữu Ph 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5) Áp dụng Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 ; Điểm g, điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Trần Văn Ch 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

6) Áp dụng Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Trần Văn Tr 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

7) Áp dụng Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 ; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Lê Hữu Ph 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

8) Áp dụng Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Nguyễn Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

9) Áp dụng Điểm a, d Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 ; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Lê Hữu L 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Hữu L cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo Luật đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

10) Về án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Hữu Ph, Nguyễn Văn S, Võ Văn H, Lê Hữu Ph, Trần Văn Tr, Trần Văn Ch, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Hữu L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện HTB không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (03/4/2019).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Luật).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA, VKS, CA, THA huyện HTB;
- Những người tham gia tố tụng;
- Pv06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lộc

